

Số: /BC-UBND

Đồi Ngô, ngày 09 tháng 9 năm 2022

**KẾ HOẠCH
Sản Xuất vụ Đông năm 2022**

Thực hiện kế hoạch số 188/KH- UBND ngày 5 tháng 9 năm 2022 của UBND huyện Lục Nam về kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2022.

I. NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH

1. Tình hình khí hậu, thời tiết

Theo dự báo của Đài khí tượng thủy văn tỉnh Bắc Giang: Hiện tượng ENSO có khả năng tiếp tục duy trì ở trạng thái La Nina từ nay đến hết năm 2022 với xác suất 55-60%.

Số lượng bão và ATNĐ từ nay đến hết tháng 12/2022 dự báo bão có khả năng ảnh hưởng đến đất liền từ 4-6 cơn, cao hơn so với TBNN cùng thời kỳ, trong đó khả năng ảnh hưởng đến Bắc Giang từ 2-3 cơn. Cảnh báo nguy cơ cao xảy ra bão dồn dập gây mưa lớn liên tục trong các tháng cuối mùa mưa năm 2022, đề phòng các hiện tượng thời tiết nguy hiểm như dông, sét, lốc, mưa đá và gió giật mạnh.

Nhiệt độ trung bình từ tháng 9/2022 ở mức cao hơn TBNN từ 0,5-1,0°C; tháng 10/2022 ở mức xấp xỉ TBNN; tháng 11-12/2022 phổ biến thấp hơn TBNN khoảng 0,5°C. Không khí lạnh có xu hướng hoạt động sớm và nền nhiệt độ các tháng đầu mùa Đông có khả năng thấp hơn so với TBNN. Trong các tháng mùa mưa bão (từ tháng 8-10/2022) tổng lượng mưa (TLM) dự báo ở mức cao hơn TBNN từ 10-30%, cụ thể: TLM tháng 8/2022, cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 5-10%; tháng 9/2022 cao hơn TBNN từ 10-30%; tháng 10/2022 cao hơn TBNN từ 10-25%; tháng 11/2022 đến tháng 1/2023, TLM ở mức thấp hơn so với TBNN từ 20-50%.

2. Thuận lợi

- Đảng ủy, UBND thị trấn quan tâm chỉ đạo sát sao trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, khuyến khích phát triển sản xuất phát huy hiệu quả cao.

- Các tiến bộ kỹ thuật mới về giống, kỹ thuật thâm canh, phân bón, phòng trừ sâu bệnh, cơ giới hóa trong sản xuất nhất là trong khâu làm đất, chăm sóc, thu hoạch tiếp tục được ứng dụng nhanh trên địa bàn.

- Dung lượng nước tại các hồ chứa ổn định, hệ thống kênh mương được đầu tư nâng cấp, đảm bảo đủ nước tưới cho cây trồng vụ Đông năm 2022.

- Các chính sách hỗ trợ sản xuất tiếp tục được triển khai thực hiện như: Nghị quyết số 44/2020/NQ- HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết số 24/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Giang về việc ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát

triển hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang... Nguồn cung ứng giống, phân bón và vật tư nông nghiệp đảm bảo đủ số lượng, đa dạng chủng loại để phục vụ cho sản xuất vụ Đông năm 2022.

3. Khó khăn

Thời tiết diễn biến phức tạp, khả năng trong tháng 9, tháng 10 còn xuất hiện mưa lớn diện rộng sẽ ảnh hưởng đến thu hoạch lúa mùa, khó khăn việc làm đất phục vụ sản xuất cây vụ Đông sớm, cây ưa ẩm ngô, lạc...

Vụ Đông năm 2022, tiếp tục bị ảnh hưởng lực lượng lao động, nhất là lao động trẻ, khỏe do chuyển sang làm công nhân tại các Khu công nghiệp hoặc các lĩnh vực phi nông nghiệp khác có thu nhập cao hơn.

Giá vật tư nông nghiệp đặc biệt là phân bón và thuốc bảo vệ thực vật vẫn còn mức cao nên ảnh hưởng đến đầu tư thâm canh của người sản xuất.

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2022

1. Quan điểm chỉ đạo

- Xác định vụ Đông là vụ sản xuất tăng thu nhập cho người nông dân.

Tận dụng tối đa phế phụ phẩm trong trồng trọt, chăn nuôi ... để sản xuất phân bón hữu cơ, thay thế phân bón vô cơ theo tỷ lệ phù hợp nhằm sử dụng phân bón tiết kiệm, cân đối và hiệu quả, giảm chi phí sản xuất và gia tăng giá trị.

- Bố trí hợp lý cơ cấu cây ưa ẩm, cây ưa lạnh và nhóm trung tính, các cây có giá trị kinh tế cao, gắn sản xuất với thị trường tiêu thụ. Đa dạng hóa nhóm cây trồng, rải vụ thu hoạch;

- Khuyến khích áp dụng cơ giới hóa đồng bộ nhằm giảm công lao động, kiểm soát tốt dịch bệnh góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao giá trị sản xuất.

2. Kế hoạch sản xuất một số cây trồng chính

(Chi tiết kế hoạch giao tại phụ biểu kèm theo)

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN SẢN XUẤT VỤ ĐÔNG NĂM 2022

1. Giải pháp về kỹ thuật

a. Cây ngô

Sử dụng các giống ngô nếp, ngô ngọt như: HN88, HN68, MX10, Việt Thái... các giống ngô lai như: NK4300, NK4300Bt/Gt, CP 999, HT 119... và một số giống mới có triển vọng như NK6253, NK6275,...

- Quan điểm chỉ đạo: Đối với diện tích sản xuất ngô vụ Đông, thực hiện gieo trồng càng sớm càng tốt, các thôn căn cứ vào tình hình thực tế, cơ cấu giống ngô để có hướng chỉ đạo thời vụ gieo trồng phù hợp. Đối với giống ngô có thời gian sinh trưởng từ 110 ngày trở lên trồng xong trước 01/10; đối với giống ngô có thời gian sinh trưởng 75-85 ngày, thời gian kết thúc trồng trước 10/10.

- Áp dụng triệt để kỹ thuật làm ngô bầu để tranh thủ thời gian, kịp thời vụ gieo trồng, cây con sinh trưởng khỏe, đảm bảo mật độ; những vùng chủ động tưới, tiêu cần áp dụng kỹ thuật làm đất tối thiểu, kỹ thuật gieo thẳng hạt hoặc gieo trồng bằng bầu; bón phân sớm, đủ lượng và cân đối, phòng trừ sâu bệnh kịp thời, nhất là bệnh nghệt rễ giai đoạn đầu, phòng trừ chuột, sâu xám, sâu keo mùa thu gây hại giai đoạn cây con gây khuyết mật độ.

b. Cây lạc

Sử dụng các giống chủ lực như L14, L 18, L23, L26... trồng càng sớm càng tốt, chủ động thu hoạch lúa mùa sớm đảm bảo nhanh, gọn để giải phóng đất sớm trồng lạc ngay cho kịp thời vụ, kết thúc trồng trước ngày 25/9. Hướng dẫn nông dân gieo trồng bằng phương pháp che phủ nilon để hạn chế cỏ dại, sâu bệnh và giữ ẩm để tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

c. Cây khoai lang

- Trồng càng sớm càng tốt, thời vụ trồng kết thúc trước 10/10. Sử dụng giống có tiềm năng năng suất cao chất lượng tốt như Hoàng Long, Khoai lang Nhật, Khoai lang trồng lấy củ.

d. Cây khoai tây

Sử dụng các giống chủ lực có chất lượng, tiêu thụ thuận lợi như Atlantic, Maraben, Diamant, Solara... cần lựa chọn giống có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo chất lượng, sạch bệnh. Thời vụ trồng từ ngày 20/10 đến 20/11. Khoai tây cần tổ chức sản xuất thành vùng tập trung để thuận lợi cho áp dụng cơ giới hóa, tưới tiêu, chăm sóc phòng trừ sâu bệnh, thu hoạch và bao tiêu sản phẩm, giảm tối đa chi phí đầu vào, tăng hiệu quả sản xuất.

e. Rau đậu các loại

Lựa chọn các giống chất lượng, chống chịu thời tiết tốt, vụ sớm chọn giống chịu nhiệt. Xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung ổn định, áp dụng quy trình sản xuất rau an toàn, biện pháp tưới nước tiết kiệm, ...; bón cân đối tăng cường sử dụng phân hữu cơ, phân vi sinh, tận dụng tốt các điều kiện về đất đai, nhân lực, thời vụ... để mở rộng tối đa diện tích gieo trồng; chủ động trồng rải vụ, trồng nhiều trà để đảm bảo cung - cầu, tránh tình trạng thiếu rau đẩy giá lên cao hoặc thừa lúc chính vụ làm rớt giá, hiệu quả kinh tế thấp.

- Cây bí xanh, bí ngô, ớt... khuyến cáo nông dân và các địa phương nên sử dụng các giống lai F1 có năng suất cao, chất lượng tốt; áp dụng kỹ thuật làm bầu, ươm cây và chăm sóc cây con tốt.

- Đối với diện tích trồng cây ưa ẩm cần chỉ đạo nông dân thu hoạch nhanh gọn lúa mùa sớm để giải phóng đất. Tăng cường áp dụng các biện pháp làm bầu, làm đất tối thiểu để kịp thời vụ và giảm chi phí đầu tư, tăng hiệu quả sản xuất.

2. Thực hiện tốt các biện pháp thâm canh:

Mở rộng diện sử dụng hạt giống có chất lượng tốt, sử dụng các loại phân bón NPK tổng hợp, phân bón chuyên dùng. Thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật của từng cây trồng.

4. Những giải pháp chủ yếu

Để thực hiện tốt kế hoạch diện tích, năng suất cây trồng vụ Đông, cần tập trung chỉ đạo, thực hiện tốt các giải pháp giải pháp về kỹ thuật như sau:

a) Giải pháp về phòng trừ sâu bệnh hại

Xử lý đất, hạt giống trước khi gieo trồng, thực hiện luân canh cây trồng với vùng trồng khoai tây, cà chua bị bệnh chết rũ, héo xanh nặng. Chủ động theo dõi diễn biến của các đối tượng sâu bệnh hại cây trồng, hướng dẫn nông dân phòng trừ có hiệu quả. Tăng cường tuyên truyền, tổ chức tập huấn kỹ thuật canh tác, hướng dẫn nông dân sử dụng các loại thuốc BVTV an toàn theo nguyên tắc 4 đúng. Đặc biệt quan tâm chỉ đạo, có biện pháp phòng trừ các đối tượng có nguy cơ phát sinh và gây hại nặng sau:

Đối với sâu keo mùa thu cần áp dụng các biện pháp kỹ thuật sau:
Biện pháp canh tác biện pháp thủ công: Làm sạch cỏ xung quanh ruộng, tàn dư cây trồng từ vụ trước để hạn chế nơi trú ẩn của sâu hại, nhằm ngăn chặn ngay từ đầu, Tiến hành ngắt ổ trứng, bắt sâu non, trưởng thành từ khi cây ngô còn nhỏ để hạn chế mật độ ngay từ đầu.

Biện pháp sinh học: Sử dụng các chế phẩm nấm xanh, nấm trắng, vi khuẩn BT để phun phòng trừ ngay sau khi sâu non tuổi nhỏ.

Biện pháp hóa học: Chỉ sử dụng thuốc hóa học khi mật độ sâu từ 04 con/m² trở lên, khi sâu non tuổi 1-3, vào giai đoạn cây ngô 3-6 lá, nếu mật độ sâu cao cần phun kép 2 lần mỗi lần các nhau 5-7 ngày và phun tập trung vào nõn lá để tăng hiệu quả diệt trừ.

b) Giải pháp về tuyên truyền.

Tích cực tuyên truyền rộng rãi các cơ chế chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất trong vụ đông của huyện để người dân doanh nghiệp được biết tham gia đầu tư sản xuất.

Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng như đài truyền thanh, các hội nghị tập huấn...để tuyên truyền các cơ chế chính sách, phương thức chỉ đạo, các mô hình sản xuất hiệu quả...

IV. Tổ chức thực hiện

1. UBND:

Chỉ đạo các ngành liên quan tăng cường kiểm tra đôn đốc các thôn trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân sản xuất đúng lịch, thời vụ gieo trồng.

2.Cán bộ phụ trách nông nghiệp:

- Phối hợp với Đài phát thanh xã tích cực tuyên truyền, tập huấn kỹ thuật cho nông dân, quan tâm công tác tuyên truyền, tập huấn sản xuất cây trồng vụ Đông.

- Thực hiện nắm bắt tình hình sinh trưởng phát triển của cây trồng, phát sinh gây hại của sâu bệnh, chỉ đạo hướng dẫn chăm sóc và phòng trừ kịp thời và hiệu quả. Chủ động tham mưu, báo cáo các giải pháp khắc phục khi có thiên tai, dịch bệnh xảy ra.

3.Tổ trưởng TDP:

Tuyên truyền cho nhân dân sản xuất đúng lịch, thời vụ gieo trồng. Trên đây là Kế hoạch sản xuất vụ Đông năm 2022 của UBND thị trấn Đồi Ngô.

Đề nghị các thôn căn cứ vào chỉ tiêu kế hoạch giao và tình hình của cơ sở thực hiện tốt kế hoạch đảm bảo diện tích theo kế hoạch và đạt kết quả cao.

Nơi nhận:

- Phòng NN&PTNT (b/c);
- Trung tâm DVKTNN (b/c);
- Văn hóa XH;
- Tổ trưởng TDP;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hội

BẢNG CHI TIẾT DIỆN TÍCH CÂY TRỒNG VỤ ĐÔNG NĂM 2022
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày 12/9/2022 của UBND TT Đồi Ngô)

ST T	TDP	Hành Tỏi	Củ đậu	Cà chua	Rau các loại	Rau an toàn	Khoai tây	Cây lạc	Hoa	Khoai lang	Rau cần
1	Vân Động				0.5	0.5					
2	Gai	0.5			1	0.5			0.5		
3	Thanh Tân	1	1	1	2	1					
4	Thân Bình	5	2	2	10	3	2	1			
5	Thân Phú	7	3	3	20	2	3	1		1	
6	Đồi Mới	1			2						
7	Mười Chín	5		3	6	2	2	2	8	1	
8	Câm Y	5		5	20	3	3	3		2	
9	Nhiều Thị	3		1	2	1	1		3	1	
10	Nhiều Hà	3			2	1	2				
11	Chằm Mới	2			1	1				1	
12	Chằm Cũ	1			2	2				1	
13	Già Khê	3			5	3	3			1	
14	Kỳ Anh	1			1	1					
15	Chàng	2			1	2					2
16	Chàng 1	3		2	2	1					1
17	Phố				1	1					
18	Vườn Hoa	5		1	2	2	2	1	1		
Tổng cộng		40,5	6	18	80.5	22	18	8	12,5	8	3